

Bản án số: 139/2019/HS- ST

Ngày: 21-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiền
2. Ông Lê Minh Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2019/HSST ngày 27/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/QĐXXST-HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo:

NGÔ VĂN D, sinh năm 1983; Trú tại: Tổ 3, phường PL, LB, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị Tr; Có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1985 và có 02 con lớn sinh năm 2008 và con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 216/2002/HSST ngày 27/9/2002, Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 26/6/2004 (đã xóa án tích); Năm 2010 cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 6, Hà Nội (về địa phương năm 2012). Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2019 đến nay, tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1982

HKTT: TN, TH, LN, Bắc Giang; Chỗ ở: Tổ dân phố KT, thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/Chị Vi Thị S (tên gọi khác: Th), sinh năm 1981;

Cư trú tại: thôn MQ, xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Chị Vương Thị L, sinh năm 1995; cư trú tại: Đội 3, thôn GC, xã PL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/8/2018, khi Ngô Văn D, sinh 1983 đang ở quán tắm quất số 797, NĐT, ĐX, GL, Hà Nội thì anh Phạm Văn Tr, sinh 1982 trú tại: Tổ dân phố KT, thị trấn TQ, GL, Hà Nội đến gặp D để thỏa thuận thu giãn tắm quất, thời gian đến 3 giờ sáng ngày 08/8/2018 với số tiền 2.200.000 đồng. D đồng ý bảo Vi Thị S (tên gọi khác là T), sinh 1981, trú tại: LS, TX, Thanh Hóa lên tầng hai để tắm quất cho Tr; Tr trả trước cho S 2.000.000 đồng còn 200.000 đồng khi nào tắm quất xong thì Tr thanh toán. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 08/8/2018, S đã đưa số tiền trên cho D. Khoảng 20 phút sau, D nghe thấy tiếng hét của S ở trên tầng 02 thì D chạy lên thấy Tr có thái độ không đúng với S. Do bức tức D đi xuống lấy 01 chiếc dao dài khoảng 80cm, phần chuôi dao dài khoảng 20cm, được quấn bằng băng dính đen, phần lưỡi dao dài khoảng 60cm, bản rộng 05cm ở dưới đệm trong phòng ngủ và đi lên tầng 02 chửi, tay phải cầm dao chém một nhát từ trên xuống dưới trúng vào hông bên phải của Tr. Thấy Tr bị chảy máu, D dùng sống dao chém 02 đến 03 nhát vào lưng Tr. Sau đó D yêu cầu Tr đi xuống tầng 1. D đi trước cất dao ở bếp còn Tr đi theo sau. Tại phòng ngủ tầng 1, D tiếp tục chửi, bắt Tr phải nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng. Do đã bị D đánh ở trên phòng tầng 2, Tr sợ bị D tiếp tục đánh nên Tr đã đưa cho D 2.500.000 đồng. D cầm tiền sau đó đưa lại cho Tr 1.000.000 đồng để đi khám. Ngày 09/8/2018, anh Tr có đơn trình báo Công an huyện GL Lờ khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ của Ngô Văn D: 01 chiếc dao dài khoảng 80cm; phần chuôi dao dài khoảng 20cm, được quấn băng dính đen; phần lưỡi dao dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 5cm, có 03 lỗ hình tròn, màu sáng, làm bằng sắt và số tiền 1.500.000 đồng; Thu giữ của Phạm Văn Tr: 01 áo sơ mi màu kẻ xanh, có vết màu nâu đỏ, áo không bị rách, đã qua sử dụng.

Hành vi Ngô Văn D dùng dao gây thương tích vùng hông bên phải, vùng lưng và bờ vai phải cho anh Phạm Văn Tr nhưng đến ngày 26/10/2018, anh Tr từ chối

giám định thương tích và xin miễn trách nhiệm hình sự cho D, không yêu cầu bồi thường. Do vậy Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chiếc dao dài khoảng 80cm; phần chuôi dao dài khoảng 20cm, được quấn băng dính đen; phần lưỡi dao dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 5cm, có 03 lỗ hình tròn, màu sáng, làm bằng sắt thu giữ của bị can Ngô Văn D liên quan đến hành vi phạm tội. Chiếc áo sơ mi màu kẻ xanh, có vết màu nâu đỏ thu giữ của anh Phạm Văn Tr là do bị can D chém gây thương tích.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị can Ngô Văn D do chiếm đoạt của anh Phạm Văn Tr.

Bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Ngô Văn D về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Văn D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dao dài khoảng 80cm; phần chuôi dao dài khoảng 20cm, được quấn băng dính đen; phần lưỡi dao dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 5cm, có 03 lỗ hình tròn, màu sáng, làm bằng sắt; Trả lại anh Tr 01 chiếc áo sơ mi màu kẻ xanh và 1.500.000 đồng.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn D khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 08/8/2019, tại quán tắm quất số 797 NĐT, ĐX, GL, Hà Nội, bị cáo Ngô Văn D đã có hành vi dùng dao chém vào hông bên phải, vùng lưng, bờ vai và chửi đe dọa anh Phạm Văn Tr để chiếm đoạt số tiền 2.50.000đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cướp tài sản, vi phạm điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Người bị hại xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 27/9/2002 Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy, ra trại ngày 26/6/2004 (đã được xóa án tích); Năm 2010 cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 06 Hà Nội với thời hạn 02 năm. Như vậy bị cáo nhân dân xấu lại phạm tội rất nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn Cơ quan điều tra phải ra lệnh truy nã đã gây khó khăn trong hoạt động điều tra, thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Việc bị cáo dùng dao chém nhiều nhát vào người anh Tr, đe dọa, chửi để bắt anh Tr đưa tiền vào đem khuya tại chính quán tắm quất của mình là rất nguy hiểm, táo tợn. Bị cáo có nhân thân xấu, ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nữa mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với kết quả nghị án và nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về dân sự: Anh Phạm Văn Tr không có yêu cầu gì về thương tích và phân bồi thường thiệt hại nên không phải xem xét giải quyết;

[6] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc đao dài khoảng 80cm; phần chuôi đao dài khoảng 20cm, được quấn băng dính đen; phần lưỡi đao dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 5cm, có 03 lỗ hình tròn cần tích thu tiêu hủy; 01 chiếc áo sơ mi màu kẻ xanh và 1.500.000 đồng là tài sản của anh Tr nên trả lại anh Tr.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Ngô Văn D** phạm tội: “ Cướp tài sản”

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Tích thu tiêu hủy: 01 chiếc đao dài khoảng 80cm; phần chuôi đao dài khoảng 20cm, được quấn băng dính đen; phần lưỡi đao dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 5cm, có 03 lỗ hình tròn, màu sáng, làm bằng sắt cũ; Trả lại anh Phạm Văn Tr 01 chiếc áo sơ mi màu kẻ xanh, có vết màu nâu đỏ và số tiền 1.500.000đồng. (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2019 giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL; Biên lai thu tiền số AA/2010/0001478 ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GL, thành phố Hà Nội).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh